

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THƯỢNG VŨ**

Số: 55/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thượng Vũ, ngày 9 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Thượng Vũ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG VŨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã Thượng Vũ (*Chi tiết có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã có trách nhiệm niêm yết công khai và tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ (*giải quyết tại chỗ*), trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Công chức văn phòng Thống kê xã, cán bộ, công chức thuộc UBND xã, Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND huyện;
- TT Đảng ủy; TTHĐND xã;
- Lưu VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Hòa

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết
tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã Thượng Vũ
(Kèm theo Quyết định 55 /QĐ-UBND ngày 9/8/2023)**

1. Lĩnh vực Bảo hiểm: 01 thủ tục
2. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 08 thủ tục.
3. Lĩnh vực bồi thường nhà nước: 01 thủ tục.
4. Lĩnh vực Chính sách thuế: 01 thủ tục.
5. Lĩnh vực các cơ sở Giáo dục khác: 05 thủ tục.
6. Lĩnh vực Dân số sức khỏe sinh sản: 02 thủ tục.
7. Lĩnh vực môi trường: 02 thủ tục.
8. Lĩnh vực Người có công: 01 thủ tục.
9. Lĩnh vực Nuôi con nuôi: 02 thủ tục.
10. Lĩnh vực Nông nghiệp: 01 thủ tục.
11. Lĩnh vực phòng chống tham nhũng: 04 thủ tục.
12. Lĩnh vực Phòng chống thiên tai: 5 thủ tục.
13. Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội: 02 thủ tục.
14. Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật: 06 thủ tục.
15. Lĩnh vực Quản lý tài sản công: 03 thủ tục.
16. Lĩnh vực thi đua khen thưởng: 05 thủ tục.
17. Lĩnh vực Thành lập tổ hoạt động, tổ hợp tác: 03 thủ tục.
18. Lĩnh vực thư viện: 03 thủ tục
19. Lĩnh vực Thể dục thể thao: 01 thủ tục.
20. Lĩnh vực Thủy lợi: 03 thủ tục.
21. Lĩnh vực Trẻ em: 06 thủ tục.
22. Lĩnh vực trồng trọt: 01 thủ tục.
23. Lĩnh vực Tôn giáo Chính phủ: 10 thủ tục.
24. Lĩnh vực Văn hóa: 03 thủ tục.
25. Lĩnh Vực đường bộ: 02 thủ tục.
26. Lĩnh vực Đường thủy nội địa: 09 thủ tục.
27. Lĩnh vực Đất đai: 01 thủ tục.
28. Lĩnh vực chứng thực: 11 thủ tục.
29. Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại: 01 thủ tục.
30. Lĩnh vực Giải quyết tố cáo: 01 thủ tục.
31. Lĩnh vực Hộ tịch: 35 thủ tục.
32. Lĩnh vực Tiếp công dân: 01 thủ tục.
33. Lĩnh vực Xử lý đơn: 01 thủ tục.

Tổng 141 thủ tục, 33 lĩnh vực .

